



Dǐ tè lǜ

底特律

proper noun (city) · Detroit

Example Sentences

dǐ tè lǜ céng jīng shì měi guó qì chē gōng yè de zhōng xīn
底特律 曾 经 是 美 国 汽 车 工 业 的 中 心。

Detroit was once the center of the U.S.
automobile industry.

tā lái zì dǐ tè lǜ xiàn zài zhù zài niǔ yuē
他 来 自 底 特 律 ， 现 在 住 在 纽 约 。

He is from Detroit and now lives in New York.

Trace each character, then write the word on your own.

底	底	底	底	底	底	底	底	底	底	底
特	特	特	特	特	特	特	特	特	特	特
特	特									
律	律	律	律	律	律	律	律	律	律	律
律										